

**Vn-index**  
976,79 +0,05% ↑ 191 68 ↓ 123



**Hnx-index**  
103,99 +0,51% ↑ 66 247 ↓ 55



**XU HƯỚNG DÒNG TIỀN**

VN-Index giành lại sắc xanh sau 4 phiên lao dốc mạnh mẽ. Dù vậy, đà hồi phục tích cực đầu phiên với mức tăng hơn 5 điểm bị gọt sạch trong phiên ATC khi chỉ số về lại sát tham chiếu. Áp lực bán có thể đến từ hoạt động cơ cấu danh mục của quỹ iShare MSCI Frontier 100 ETF khiến chỉ số chưa thể vượt được 980 điểm trong phiên hôm nay. Khối ngoại đã bán ròng 197 tỷ đồng trên Hsx, lực bán tập trung vào VCB (37,31 tỷ đồng), SSI (23,63 tỷ đồng), VIC (16,94 tỷ đồng), STB (15,76 tỷ đồng)...Nhiều khả năng lực bán của khối ngoại đến từ hoạt động cơ cấu của quỹ iShare MSCI Frontier 100 ETF. Việc Ngân hàng Nhà nước liên tục phát tín hiệu nói lỏng tiền tệ sẽ hỗ trợ tích cực cho tăng trưởng kinh tế cũng như lợi nhuận doanh nghiệp. Tuy nhiên điều này có độ trễ nhất định khoảng 3-6 tháng mới có thể phản ánh vào thị trường chung.

**PHÂN TÍCH KỸ THUẬT**

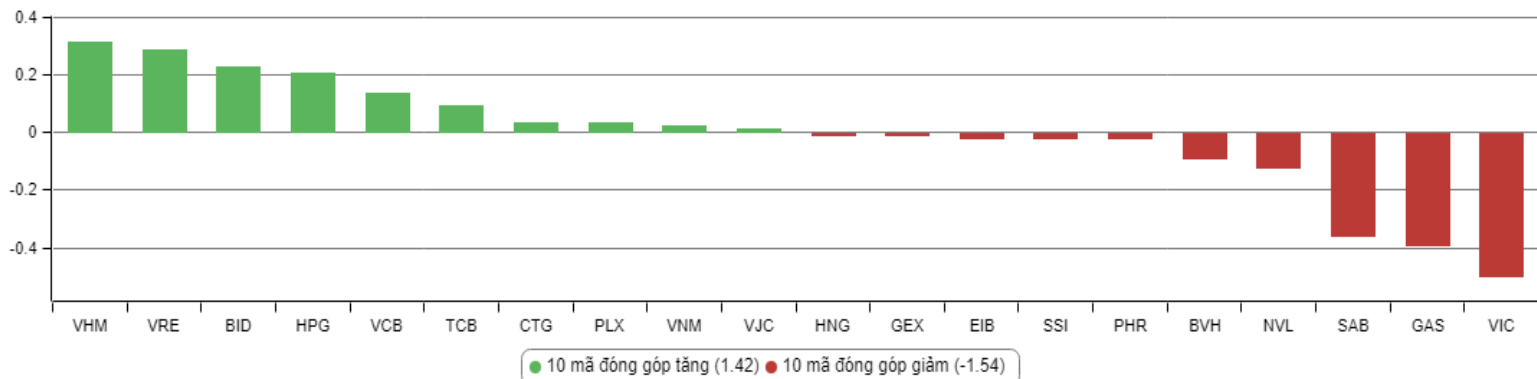
Trên đồ thị kỹ thuật chỉ số Vn-index có cây nến nhỏ tăng điểm nằm trên đường Bollinger band dưới. Kênh xu hướng tăng giá trước đó đã bị phá vỡ và chỉ số đang đi tìm điểm cân bằng để phục hồi trở lại. Chỉ báo MFI giảm sâu về dưới mốc 20 một cách đột ngột cho thấy chỉ số ở trạng thái giảm quá đà. Do đó có thể dự đoán sẽ có một nhịp phục hồi kỹ thuật nhất định với kháng cự vẫn là mốc tâm lý 1.000 điểm. Tuy nhiên khối lượng giao dịch sụt giảm về mức trung bình thấp cho thấy dòng tiền vào thị trường yếu sẽ là rào cản lớn cho khả năng tăng mạnh nếu có. Ở chiều ngược lại nếu đà giảm tiếp tục thì chỉ số sẽ test các ngưỡng hỗ trợ mạnh 965-950.

**CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH**

Nhịp giảm có phần quá đà hiện tại đang tạo ra khoảng chiết khấu hấp dẫn hơn tại nhiều cổ phiếu tốt. Do đó nhà đầu tư có thể tích lũy thêm và bán ra chốt lời khi thị trường phục hồi. Dù vậy thanh khoản thấp cùng biên độ giao động hẹp không thuận lợi cho các giao dịch ngắn hạn. Với xu hướng thị trường vẫn yếu ở thời điểm hiện tại thì nhà đầu tư vẫn nên duy trì vị thế phòng thủ ở nhóm cổ phiếu cơ bản tăng trưởng trả cổ tức tiền mặt cao như: NTC, D2D, NCT, DSN...Việc giải ngân mạnh vào hàng thị trường cần chờ đợi tín hiệu khả quan hơn từ thanh khoản thị trường và xu hướng mua ròng của khối ngoại.

Hạn chế giao dịch và đứng ngoài đời với nhóm cổ phiếu pha loãng liên tục, nhóm cổ phiếu vốn hóa nhỏ mới niêm yết, nhóm cổ phiếu đầu cơ

### TOP CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG VN-INDEX



### KHUYẾN NGHỊ TRONG NGÀY

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua dự kiến	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ dự kiến	Lý do

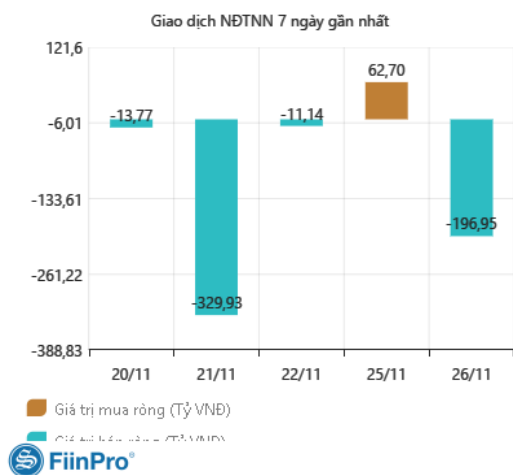
### DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐANG KHUYẾN NGHỊ

Stt	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ dự kiến	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
50	MSN	71,5	75,5	09/08/2019	85	67,5	-	-	-	Chưa chốt
52	FPT	56,6	52,8	20/08/2019	60	47	-	-	-	Chưa chốt
53	SIP	100,5	93	25/09/2019	130	80	-	-	-	Chưa chốt
54	NTC	169,7	157	15/10/2019	193	148	-	-	-	Chưa chốt
55	ABI	30,4	30,4	07/11/2019	75,8	27	-	-	-	Chưa chốt

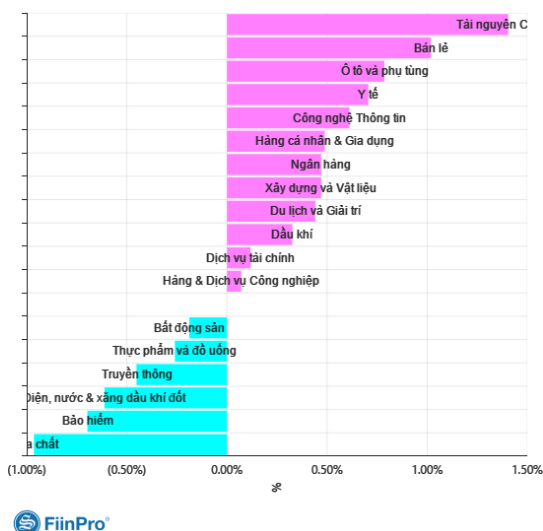
**DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYẾN NGHỊ**

	Mã cổ phiếu	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	NTL	8,65	07/11/2017	11	8,5	9,53	15/03/2018	+12%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 10%
2	VJC	116,2	09/11/2017	138	105	213,4	26/01/2018	+84%	Đã chốt ngắn hạn
3	SHB	7,8	14/11/2017	10	7,3	9,5	05/12/2017	+22%	Đã chốt
4	DRC	22,2	15/11/2017	27	20	29,4	16/01/2018	+32%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 5%
5	PVS	16,4	17/11/2017	20	15,7	19,5	05/12/2017	+19%	Đã chốt
6	HNF	32	20/11/2017	45	27	47	24/11/2017	+47%	Đã chốt
7	DHG	100,5	21/11/2017	120	90	110	16/01/2018	9%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 15%
8	VGC	25,7	27/11/2017	30	22	24	28/05/2018	-7%	Đã chốt
9	VCW	40	30/11/2017	50	35	38	15/03/2018	-5%	Đã chốt
10	VOC	20,5	07/12/2017	25	18	18	16/01/2018	-12%	Đã chốt
11	TMT	9,7	08/12/2017	11	8,6	9	11/01/2018	-7%	Đã chốt
12	REE	36,4	12/12/2017	50	33	33,3	25/05/2018	-8%	Đã chốt
13	VPB	38,5	18/12/2017	50	35	52,5	01/02/2018	+36%	Đã chốt
14	VCG	22,2	18/12/2017	28	20,7	25	01/02/2018	+13%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 8%
15	PVE	8,6	27/12/2017	11	7	7,2	02/05/2018	-16%	Đã chốt
16	PCI	38,7	04/01/2018	46	37	37	05/02/2018	-4%	Đã chốt
17	SHS	21,7	09/01/2018	30	19	22,6	17/04/2018	+4%	Đã chốt
18	TVN	10	10/01/2018	14	8	10,9	01/06/2018	+9%	Đã chốt
19	VGG	62	25/01/2018	75	55	57	15/03/2018	-8%	Đã chốt
20	PVS	21	12/02/2018	25	17,5	23,3	15/03/2018	+11%	Đã chốt
21	VRE	47,75	13/02/2018	60	42	43	25/05/2018	-10%	Đã chốt
22	HBC	39	05/03/2018	45	35	47	15/03/2018	+21%	Đã chốt
23	LHG	23	15/03/2018	32,5	21,5	21,5	28/05/2018	-7%	Đã chốt
29	HSG	10,7	01/06/2018	13	9,5	13,6	11/06/2018	+27%	Đã chốt
30	GAS	100	06/06/2018	115	90	97	14/06/2018	-3%	Đã chốt vì thị trường chung bất lợi
31	NVL	52,5	07/06/2018	60	46	50,2	21/06/2018	-4%	Đã chốt vì thị trường chung xấu
32	HAG	5,1	27/06/2018	7	4,5	5,6	20/11/2018	+10%	Đã chốt
33	VGC	20	29/06/2018	26	18	18	09/07/2018	-10%	Đã chốt
34	PVS	15,6	16/07/2018	18	14	20	09/08/2018	+28%	Đã chốt
35	VGT	8,6	19/07/2018	11,5	8	11	13/09/2018	+28%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 4%
36	LPB	9,9	25/07/2018	13	8	9,2	24/10/2018	-9%	Đã chốt
37	OIL	14,2	30/07/2018	18	12	15,5	12/12/2018	+9%	Đã chốt
38	VPB	25	21/08/2018	28	23	23	23/10/2018	-9%	Đã chốt vì chạm điểm cắt lỗ ngắn hạn
39	BSR	16,8	23/08/2018	20	14,5	18,8	10/10/2018	+12%	Đã chốt
40	STK	18	03/10/2018	23	16	16	25/12/2018	-11%	Đã chốt vì chạm điểm cắt lỗ ngắn hạn
41	SHB	7,3	16/11/2018	8,5	6,6	7,5	27/12/2018	+1%	Đã chốt vì diễn biến thị trường bất lợi
42	EVE	17,4	19/11/2018	20	15,5	18,1	27/11/2018	+4%	Đã chốt ngắn hạn
43	BSR	15,2	19/11/2018	18	13	14,2	24/12/2018	-7%	Đã chốt vì giá dầu giảm mạnh
44	KBC	12,5	22/11/2018	17	11	14	07/01/2019	+12%	Đã chốt
45	VJC	118,2	14/03/2019	135	112	119	26/03/2019	+1%	Đã chốt vì diễn biến thị trường bất lợi
47	NTC	105,8	25/04/2019	130	88	138	14/06/2019	+30%	Đã chốt lời ngắn hạn
48	MPC	41,5	16/05/2019	50	35	38,2	31/05/2019	-8%	Đã chốt vì thông tin bất lợi
49	CTR	28,5	04/07/2019	34	27,2	43,2	31/07/2019	+52%	Chốt lời ngắn hạn

## GD NƯỚC NGOÀI TRÊN HSX



## TĂNG, GIẢM NGÀNH TRONG NGÀY



## TỶ TRỌNG NHÀ ĐẦU TƯ GIAO DỊCH



## PHÂN TÍCH TIN TỨC NỔI BẬT

**Xuất khẩu cá tra năm nay sẽ giảm khoảng 15%** Tính đến hết tháng 10, tổng giá trị xuất khẩu cá tra đạt 1,64 tỷ USD, giảm 10% so với cùng kỳ năm 2018, theo số liệu của Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu Thủy sản Việt Nam (VASEP). VASEP nhận định bức tranh xuất khẩu cá tra Việt Nam 10 tháng đầu năm nay cho thấy nhiều mảng tối tại một số thị trường trọng điểm. Do đó, tổng giá trị xuất khẩu cá tra Việt Nam năm nay sẽ giảm khoảng 15% so với 2018. Nguyên nhân là xuất khẩu cá tra sang một số thị trường tiêu thụ lớn như Mỹ, Brazil và Colombia vẫn giảm. Đồng thời, giá nguyên liệu giảm mạnh so với cùng kỳ năm ngoái nên giá trị xuất khẩu trong thời gian này không thể tăng cao hơn. Tính đến hết tháng 10, tổng giá trị xuất khẩu cá tra sang Mỹ đạt 232,9 triệu USD, giảm 45,8% so với cùng kỳ năm ngoái. Rào cản thương mại và kỹ thuật gia tăng, giá cá tra nguyên liệu trong nước giảm mạnh đã tác động trực tiếp tới giá xuất khẩu. Theo VASEP, việc Mỹ chính thức công nhận hệ thống kiểm tra sản phẩm cá và cá da trơn xuất khẩu của Việt Nam tương đương với Mỹ là tin vui đối với các doanh nghiệp xuất khẩu cá tra Việt Nam sang thị trường này, đặc biệt trong bối cảnh giá trị xuất khẩu cá tra sang Mỹ đang giảm so với cùng kỳ năm trước. **Hiệp hội dự báo xuất khẩu cá tra Việt Nam sang thị trường này sẽ tăng trở lại trong năm 2020. Còn trong quý IV và cả năm 2019, giá trị xuất khẩu được dự báo vẫn giảm.**

**Ngân hàng Nhà nước giảm tiếp lãi suất, “bơm” lượng tiền lớn** Cụ thể, hôm 26/11, hoạt động đấu thầu cho vay cầm cố trên thị trường mở (OMO) đã đáp ứng kỳ vọng vừa đặt ra từ một số ngân hàng thương mại. Trước đó, trao đổi với BizLIVE, lãnh đạo một ngân hàng thương mại nêu ý kiến rằng, sau khi nguồn tiền gửi thanh toán của Kho bạc Nhà nước kết chuyển về Ngân hàng Nhà nước, thị trường tạm vắng một nguồn vốn có giá trị điều hòa thanh khoản hệ thống quen thuộc từ trước tới nay. Và sau khi nguồn đó kết chuyển về, Ngân hàng Nhà nước sẽ thể hiện và phát huy hơn nữa vai trò điều tiết, và kênh truyền thống và nhanh hiện nay là qua OMO. Cùng đó, kỳ vọng đặt ra là nhà điều hành sẽ giảm tiếp lãi suất trên thị trường này. Hôm nay (26/11), những dự tính và kỳ vọng trên đã được Ngân hàng Nhà nước đáp ứng và cụ thể hóa. Kết quả đấu thầu thị trường mở đã xuất hiện nguồn tiền lớn, từ nhà điều hành cho vay ra hỗ trợ, lên tới 23.333,5 tỷ đồng. Đặc biệt, lãi suất cho vay ở đây đã giảm mạnh, từ 4,5%/năm xuống chỉ còn 4%/năm. **Với chi phí vay vốn ở đây giảm thiểu, các ngân hàng thương mại giảm bớt chi phí và qua đó gián tiếp giảm thiểu áp lực đối với lãi suất cho vay doanh nghiệp và dân cư. Giá trị chi phí đó bước đầu khá mở rộng, khi có 8 tổ chức tín dụng tiếp cận nguồn vốn hỗ trợ trong phiên đấu ấn này.**

### THÔNG KÊ TRONG NGÀY

Ngày	Mã phái sinh	+/-	Mở cửa	Cao nhất	Thấp nhất	Đóng cửa	Khớp lệnh	
							Khối lượng (Hợp đồng)	Giá trị (tỷ VND)
11/26/2019	VN30F1912	0,29%	904,80	907,30	903,50	905,50	57.442	5.199,83
11/26/2019	VN30F2001	0,34%	906,00	908,00	904,70	906,10	242	21,93
11/26/2019	VN30F2003	0,23%	909,10	910,00	907,00	909,10	16	1,45
11/26/2019	VN30F2006	0,55%	910,00	913,80	909,00	913,80	71	6,48

#### TOP 5 TĂNG GIÁ HSX

#### TOP 5 GIẢM GIÁ HSX

Mã	Giá	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)	Mã	Giá	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)
HVX	3.210	7,00%	10	0	PGD	37.200	-6,88%	1.160	43
YBM	4.300	6,97%	5.970	26	RIC	5.660	-6,91%	2.130	12
HVG	8.150	6,96%	5.121.760	40.954	TTB	9.090	-6,96%	108.630	987
SVI	64.600	6,95%	250	16	RDP	7.350	-6,96%	390	3
NVT	7.450	6,89%	5.900	44	AAM	11.350	-6,97%	12.750	145

#### TOP 5 TĂNG GIÁ HNX

#### TOP 5 GIẢM GIÁ HNX

Mã	Giá	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)	Mã	Giá	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)
VE3	6.600	10,00%	100	1	VBC	16.000	-9,60%	100	2
CTX	12.200	9,91%	14.476	173	PMP	10.900	-9,92%	1.500	16
LBE	43.000	9,69%	200	9	PMB	6.300	-10,00%	100	1
VTJ	8.000	9,59%	400	3	HKB	600	-14,29%	47.600	29
NAG	4.600	9,52%	6.100	28	NHP	400	-20,00%	8.500	4

#### TOP MUA RÒNG HSX

#### TOP BÁN RÒNG HSX

Mã chứng khoán	Giá	+/- %	GT Mua rỗng (Tr. VND)	Mã chứng khoán	Giá	+/- %	GT Bán rỗng (Tr.VND)
VNM	134.500	1.43 %	26.282,75	VHM	86.000	(0.12 %)	29,914.48
VCB	88.000	1.27 %	22.429,63	MSN	74.600	(1.32 %)	24,041.58
VJC	145.900	0.69 %	19.153,62	HDB	28.900	(1.03 %)	17,953.21
E1VFN30	15.400	0.33 %	10.574,65	VIC	117.200	-	14,884.63
BID	40.200	(0.25 %)	7.454,22	POW	13.200	0.76 %	8,970.13

## HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

## © CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

### Hội sở Hồ Chí Minh

Tòa nhà Central Park, lầu 2, 117 – 119 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580

Website: [www.vfs.com.vn](http://www.vfs.com.vn)

### Chi nhánh Hà Nội

Tầng 10, Tòa nhà Sentinel Place, 41A Lý Thái Tổ, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 39288222 – Ext: 117 Fax: (84-4) 39338222

**Tuyên bố miễn trách nhiệm:** Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.